

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số : 01/KT/PTLN

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận
sau thuế TNDN trên 10% Q1/2017
so với cùng kỳ năm 2016

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.**

Thực hiện Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty CP Chứng khoán Đệ Nhất giải trình chỉ tiêu: Lợi nhuận sau thuế Quý 1/2017 so với Quý 1/2016 giảm 28.73%, tương đương giảm 1.690 triệu đồng, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Nội dung	Quý 1 năm 2017	Quý 1 năm 2016	Số chênh lệch	Tỷ lệ Biến động
I/ Doanh thu. Trong đó:	8,659.3	10,974.3	(2,315.0)	-21.09%
- DT Môi giới CK	3,190	2,412	778	32.27%
- DT đầu tư và góp vốn	2,236	5,710	(3,474)	-60.84%
- DT lưu ký CK	129	118	12	9.98%
- DT ký quỹ và ứng trước tiền bán	2,784	2,199	585	26.59%
-Doanh thu tư vấn, Đại lý hát hành CK	20	4	16	394.00%
- Doanh thu khác	201	414	(212)	-51.36%
- Doanh thu hoạt động tài chính	99	118	(19)	-16.33%
II/ Chi phí . Trong đó :	4,460	4,185	275	6.57%
- Chi phí hoạt động kinh doanh	3,107	2,811	297	10.55%
- Chi phí quản lý	1,353	1,375	(22)	-1.58%
Lợi nhuận trước thuế	4,199	6,789	-2,590	-38.15%
Chi phí thuế TNDN	7	907	-900	99.21%
Lợi nhuận sau thuế	4,192	5,882	-1,690	-28.73%

Nguyên nhân biến động:

1/ Doanh thu quý 1/2017 giảm 2.315 triệu đồng so với Q1/2016 (tương đương giảm 21.09%) Chủ yếu là do cổ tức tự doanh nhận được từ Quý 1/2017 giảm so với Q1/2016.

2/ Chi phí trong quý 1/2017 tăng 275 triệu đồng so với Q1/2016 (tương đương tăng 6.57%) là do: Lỗ tự doanh

Trên đây là giải trình của công ty CP Chứng khoán Đệ Nhất. Xin báo cáo đề Ủy Ban Chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán được biết

Bình Dương, Ngày 15 tháng 04 năm 2017

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

Tổng Giám Đốc



TRẦN THIỆN THỂ

Quý 1 năm Quý 1 năm	Quý 1 năm Quý 1 năm	Quý 1 năm Quý 1 năm	Quý 1 năm Quý 1 năm
2017	2016	2017	2016
Doanh thu. Trong đó:	8.659,3	10.974,3	(2.315,0)
- DT bán CK	2.190	2.412	(222,2)
- DT bán trái phiếu	2.336	2.710	(374,4)
- DT bán trái phiếu	129	118	11
- DT từ quỹ và lợi nhuận	2.784	2.199	585
- Doanh thu từ việc bán trái phiếu	20	18	2
- Doanh thu khác	201	414	(213)
- Doanh thu hoạt động tài chính	2	118	(116)
Chi phí. Trong đó:	4.400	4.182	218
- Chi phí hoạt động tài chính	2.102	2.817	(715)
- Chi phí quản lý	1.353	1.372	(19)
- Lợi nhuận trước thuế	4.199	6.789	(2.590)
Chi phí thuế TNDN	7	207	(199)
Lợi nhuận sau thuế	4.192	6.582	(2.390)